

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 35/TTr-STTTT ngày 01/7/2022, UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ và thống nhất từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã trong một hệ sinh thái thông tin đa ngành, đa lĩnh vực, tương tác và phản ánh nhanh nhạy trước những tác động của đời sống kinh tế - xã hội, thiên tai, dịch bệnh, thảm họa môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

- Cấp xã:

+ Đến năm 2025, 100% xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh hoạt động đến thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư.

+ Đến năm 2025, 100% phường, thị trấn và trên 70% xã có trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã để phổ biến thông tin thiết yếu và tương tác với người dân.

+ Đến năm 2025, 100% phường, thị trấn và trên 70% xã có bảng tin điện tử công cộng để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

- Cấp huyện:

+ Đến năm 2023, 100% huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có cơ sở truyền thông cấp huyện.

+ Đến năm 2025, 100% thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và trên 80% huyện có bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

- Cấp tỉnh:

+ Đến năm 2023, hoàn thiện Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để quản lý tập trung và cung cấp thông tin thiết yếu cho hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh.

+ Đến năm 2025, 100% sở, ngành cấp tỉnh cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

b) Thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

- Đến năm 2025, 100% thông tin thiết yếu phổ biến đến người dân được cung cấp trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Đến năm 2025, 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên và báo cáo, thống kê từ cơ sở về hoạt động thông tin cơ sở được thực hiện trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh (riêng đối với các văn bản mật, tối mật, tuyệt mật thực hiện theo quy định pháp luật về cơ yếu và Luật Bảo vệ bí mật nhà nước).

- Đến năm 2025, 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

- Đến năm 2025, 100% đài truyền thanh cấp xã có dây/không dây FM chuyên đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đến năm 2025, sử dụng phổ biến công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) kết hợp với công nghệ xử lý dữ liệu lớn (Big Data) trong sản xuất nội dung chương trình phát thanh; chuyển đổi nội dung văn bản sang giọng nói; chuyển ngữ nội dung phát thanh tiếng Việt sang tiếng các dân tộc thiểu số.

c) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm thông tin cơ sở

Đến năm 2025, 100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở cấp huyện và cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật hiện đại phù hợp với vị trí việc làm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

a) Thiết lập mỗi xã, phường, thị trấn một hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

Đối với những xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh có dây /không dây FM, tổ chức chuyển đổi theo lộ trình trong giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm có ít nhất 25% số đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; theo nguyên tắc thực hiện chuyển đổi trước đối với những đài hư hỏng, xuống cấp, hết khấu hao (trên 5 năm). Các địa phương sử dụng nguồn lực thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, ngân sách của địa phương và các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức chuyển đổi đài truyền thanh xã, phường, thị trấn.

b) Thiết lập mỗi xã, phường, thị trấn có trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã

Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã là một thành phần của Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân cấp huyện, có chức năng cung cấp thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã, phường, thị trấn; thông tin về các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật mới và các quy định của chính quyền cơ sở;

tin tức về các sự kiện, hoạt động nổi bật của cơ sở; có chức năng tìm kiếm, tra cứu, hỏi đáp trực tuyến nhằm đẩy mạnh tương tác giữa người dân với chính quyền cơ sở; liên kết, tích hợp thông tin với Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân cấp huyện. Các địa phương sử dụng ngân sách của địa phương để thiết lập trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, yêu cầu công tác truyền thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở, các xã, phường, thị trấn tổ chức thiết lập các loại bảng tin điện tử cho phù hợp. Bảng tin điện tử được đặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; địa điểm công cộng tập trung đông dân cư để người dân dễ nhìn thấy, dễ tìm hiểu các thông tin thiết yếu bằng chữ viết, hình ảnh. Các địa phương sử dụng ngân sách của địa phương và các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư, thiết lập bảng tin điện tử công cộng.

d) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh

Các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tổ chức thiết lập bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (*màn hình LED, màn hình LCD*) đặt ở các địa điểm đông người qua lại như quảng trường, vườn hoa, khu đô thị, trung tâm thương mại. Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao cấp huyện là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành bảng tin điện tử công cộng được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân. Các địa phương sử dụng ngân sách của địa phương và các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư, thiết lập bảng tin điện tử công cộng.

Đối với các bảng tin điện tử quảng cáo cỡ lớn (*màn hình LED, màn hình LCD*) của các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trên địa bàn, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền có yêu cầu huy động, trưng dụng phục vụ công tác truyền thông thực hiện nhiệm vụ chính trị, khuyến khích kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh, thành phố để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân.

đ) Hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thông cấp huyện

Kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành, các địa phương không đầu tư nâng cấp hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, chỉ duy trì hoạt động hệ thống truyền dẫn phát sóng hiện có cho đến khi xuống cấp, hết khấu hao. Từng bước chuyển đổi hoạt động của cơ sở truyền thanh - truyền hình thành cơ sở truyền thông thuộc Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao cấp huyện có chức năng, nhiệm vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện.

Nâng cấp, hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác của cấp huyện; cộng tác sản xuất, cung cấp nội dung cho đài phát thanh, truyền hình tỉnh. Các địa phương sử dụng nguồn lực thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai

đoạn 2021 - 2025 và ngân sách của địa phương để đầu tư, hiện đại hóa các thiết bị kỹ thuật sản xuất nội dung.

e) Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh để tổ chức quản lý tập trung và cung cấp thông tin nguồn cho hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn

Đầu tư Hệ thống thông tin nguồn để quản lý, vận hành, tổ chức hoạt động thông tin cơ sở ở cả 3 cấp tỉnh, huyện và xã; cung cấp thông tin nguồn của cấp tỉnh và cấp huyện cho hệ thống thông tin cơ sở; theo dõi, giám sát được trạng thái hoạt động của các cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, các phương tiện thông tin cơ sở khác được kết nối và đánh giá tình hình hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh được đầu tư, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động thông tin cơ sở của tỉnh với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương.

Nguồn lực thực hiện sử dụng ngân sách của tỉnh để đầu tư hoặc thực hiện thuê dịch vụ của doanh nghiệp công nghệ, viễn thông để thiết lập Hệ thống thông tin nguồn tỉnh, thành phố theo quy định tại Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Hiện đại hóa sản xuất nội dung tuyên truyền

Sử dụng các thiết bị kỹ thuật số, các phần mềm phân tích dữ liệu lớn (Big Data) kết hợp với công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để tổng hợp, phân tích, chọn lọc thông tin, phục vụ sản xuất nội dung, lưu trữ và quản lý nội dung; tối ưu hóa hoạt động sản xuất, nâng cao chất lượng nội dung, tiết kiệm thời gian, giải bài toán thiếu nhân lực làm công tác thông tin cơ sở.

Nghiên cứu, lựa chọn sử dụng các nền tảng công nghệ trong nước chuyển đổi nội dung văn bản thành giọng nói với các giọng đọc biểu cảm, ngữ điệu tự nhiên, phù hợp với văn hóa từng địa phương, vùng, miền, làm cho nội dung tuyên truyền, phổ biến đến người dân được gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng thực hiện.

Nghiên cứu, lựa chọn sử dụng các nền tảng công nghệ trong nước chuyển đổi nội dung phát thanh tiếng Việt sang tiếng các dân tộc thiểu số để cung cấp các bản tin phát thanh tiếng dân tộc thiểu số cho những vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

3. Phát triển nhân lực làm công tác thông tin cơ sở

Tổ chức nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn và phương châm mỗi công chức quản lý đảm đương nhiều việc, sử dụng thành thạo công nghệ phục vụ hoạt động quản lý, thực thi pháp luật và có năng lực tổ chức các hoạt động truyền thông ở cơ sở. Đồng thời, sử dụng “trợ lý ảo” chuyên sâu về lĩnh vực thông tin cơ sở hỗ trợ xử lý công việc, soạn thảo văn bản, tìm kiếm dữ liệu.

Rà soát, sắp xếp nhân lực làm việc ở cơ sở truyền thông cấp huyện theo hướng nhân lực thực hiện nhiệm vụ truyền dẫn, phát sóng (nhân viên kỹ thuật) có thể tinh giảm dần, hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để quản lý, sử dụng các thiết bị kỹ thuật số; hỗ trợ quản lý kỹ thuật đài truyền thanh cơ sở; hoặc chuyển đổi sang

thực hiện nhiệm vụ sản xuất nội dung. Nhân lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất nội dung (phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên) tập trung sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, cung cấp cho đài truyền thanh cơ sở; sản xuất nội dung cho Cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện truyền thông khác của cấp huyện; cộng tác sản xuất, cung cấp nội dung cho đài phát thanh, truyền hình tỉnh.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, bố trí công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm hoặc người hoạt động không chuyên trách cấp xã trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở của xã, phường, thị trấn: đài truyền thanh, trang thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện thông tin cơ sở khác.

Tổ chức kết nối mạng lưới nhân lực làm việc tại các cơ quan báo chí, truyền thông, các doanh nghiệp công nghệ, sản xuất, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng thiết bị kỹ thuật phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, đề hợp tác, tận dụng nguồn nhân lực chất lượng cao hỗ trợ hoạt động thông tin cơ sở.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

Thúc đẩy chuyển đổi số các hoạt động thông tin cơ sở, tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức, điều hành hoạt động quản lý nhà nước và đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên nền tảng quản lý công việc nội bộ trên môi trường số.

- Tổ chức hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và cung cấp thông tin từ tỉnh đến cơ sở trên môi trường số.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, phục vụ công tác quản lý nhà nước trên môi trường số.

- Tổ chức cung cấp tài liệu và các hình thức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền; tạo diễn đàn trao đổi, học tập kinh nghiệm tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền ở cơ sở cho cán bộ thông tin cơ sở trên môi trường số.

- Tổ chức hoạt động thu thập, tổng hợp và xử lý dữ liệu về ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở trên môi trường số.

2. Giải pháp về huy động các nguồn lực phát triển

Bố trí kinh phí đối ứng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; ngân sách của địa phương chi đầu tư phát triển và bảo đảm kinh phí hằng năm duy trì hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn.

Các địa phương huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để đầu tư phát triển hệ thống thông tin cơ sở.

Vận động các doanh nghiệp công nghệ, truyền thông trong nước xây dựng các nền tảng, hạ tầng kỹ thuật hệ thống thông tin cơ sở, chính quyền địa phương thuê dịch vụ theo quy định.

3. Giải pháp về cung cấp thông tin

Tăng cường cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực các sở, ban, ngành và địa phương quản lý, phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

Chú trọng tổ chức sản xuất, cung cấp thông tin thiết yếu trên các loại hình thông tin mới, hiện đại, kết hợp với các loại hình thông tin truyền thống, phù hợp với nhu cầu, điều kiện tiếp nhận thông tin của từng nhóm dân cư, như: nhắn tin trên mạng thông tin di động, truyền thông trên các nền tảng công nghệ (*mạng xã hội, tủ sách điện tử, các app chức năng...*), bản tin, tài liệu không kinh doanh, điem bưu điện - văn hóa xã, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên và các loại hình thông tin cơ sở khác.

4. Giải pháp về nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở

Tổ chức biên soạn sách hướng dẫn, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn hướng dẫn về nghiệp vụ, kiến thức kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng tuyên truyền và tổ chức các hoạt động thông tin cơ sở bằng bài giảng E-Learning, videoclip.

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông tin cơ sở, cập nhật kiến thức về kỹ thuật, công nghệ chủ yếu bằng hình thức trực tuyến; có thể mở các khóa/lớp đào tạo, tập huấn từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; đưa nội dung đào tạo, tập huấn bồi dưỡng lên nền tảng online, cán bộ thông tin cơ sở có thể tự học, tự thi.

Sử dụng công nghệ AI, “trợ lý ảo” chuyên sâu về thông tin cơ sở hỗ trợ công chức quản lý nhà nước thực thi các hoạt động quản lý và tổ chức hoạt động truyền thông ở cơ sở; hỗ trợ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở ở xã, phường, thị trấn khai thác, biên soạn nội dung tuyên truyền, quản lý, vận hành thiết bị kỹ thuật hiện đại.

Tổ chức giao lưu, trải nghiệm thực tế giữa các địa phương để cán bộ làm công tác thông tin cơ sở trao đổi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và chia sẻ các kinh nghiệm hay trong tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

5. Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin cơ sở để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, người đứng đầu các cấp, các cơ quan, đơn vị về vai trò, tầm quan trọng, hiệu quả của thông tin cơ sở.

Xây dựng các tài liệu tuyên truyền, các chuyên mục tuyên truyền về các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và kết quả thực hiện việc hiện đại hóa lĩnh vực thông tin cơ sở trên các phương tiện truyền thông để nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, tầm quan trọng của thông tin cơ sở là kênh thông tin thiết yếu và tương tác hai chiều giữa chính quyền với người dân ở cơ sở.

Tuyên truyền, phổ biến tại các hội nghị, hội thảo, hội thi, tập huấn, tổ chức các sự kiện truyền thông về thông tin cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hằng năm, căn cứ tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao và khả năng ngân sách các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí tổng hợp chung vào dự toán chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

2. Huy động các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tham gia đầu tư, hỗ trợ kinh phí để từng bước hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở và các nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định đầu tư cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu phát triển hệ thống thông tin cơ sở.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương từng bước hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo triển khai tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ thông tin cơ sở, cập nhật kiến thức về kỹ thuật, công nghệ.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo, đánh giá về việc triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan bố trí kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng năm.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

4. Các sở, ban, ngành

a) Chủ động cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

b) Chủ động rà soát, lựa chọn các loại hình thông tin mới, hiện đại, kết hợp với các loại hình thông tin truyền thống, phù hợp với nhu cầu, điều kiện tiếp nhận thông tin của từng nhóm dân cư, như: nhắn tin trên mạng thông tin di động, truyền thông trên các nền tảng công nghệ (*mạng xã hội, tủ sách điện tử, các app chức năng...*), bản tin, tài liệu không kinh doanh, điem bưu điện - văn hóa xã, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên và các loại hình thông tin cơ sở khác.

5. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định

a) Tăng cường thực hiện các nội dung tuyên truyền về các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và kết quả thực hiện việc hiện đại hóa lĩnh vực thông tin cơ sở để nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, tầm quan trọng của thông tin cơ sở.

b) Phát thanh và Truyền hình Bình Định chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc chuyển đổi dữ liệu các chương trình phát thanh sang dạng số hóa để cung cấp trên Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh và các Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai tại địa phương; phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở.

b) Huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để đầu tư phát triển hệ thống thông tin cơ sở.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm vào tháng 12 gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Cục TTCS - Bộ TT&TT;
- Các Sở, ban, ngành;
- Báo Bình Định;
- Đài PT&TH Bình Định;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, K9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang